**Mẫu số PC10**

|  |  |
| --- | --- |
| ……(1)…..……(2)…..------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |

**BIÊN BẢN KIỂM TRA**

…………(3)…………..

Hồi …. giờ …. ngày …. tháng … năm …………., tại…………………….

Địa chỉ: …………………………………………………………………….

Chúng tôi gồm:

Đại diện: ……………………………………………………………………

- Ông/bà: …………………………….; Chức vụ: …………………………

- Ông/bà: …………………………….; Chức vụ: …………………………

Đã tiến hành kiểm tra ………… (3)…………… đối với ……..(4)………..

Đại diện: ……………………………………………………………………

- Ông/bà: …………………………….; Chức vụ: …………………………

- Ông/bà: …………………………….; Chức vụ: …………………………

Tình hình và kết quả kiểm tra như sau:

…………………………….. (5) ……………………………………………

Biên bản được lập xong hồi … giờ ... ngày …. tháng ….. năm .........., gồm …. trang, được lập thành ….. bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN**……(6)…… | **ĐẠI DIỆN**……(7)…… | **ĐẠI DIỆN**……(8)…… |

***Ghi chú:***

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2) Tên cơ quan, tổ chức chủ trì kiểm tra;

(3) Ghi nội dung kiểm tra: về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ hoặc kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy hoặc điều kiện đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy hoặc kiểm tra an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển hàng hóa nguy hiểm cháy, nổ…;

(4) Tên đối tượng được kiểm tra;

(5) Ghi nội dung trình bày của đại diện đơn vị được kiểm tra (chủ cơ sở, chủ đầu tư, chủ phương tiện,...), kết quả kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế, thử nghiệm xác suất hoạt động của phương tiện phòng cháy, chữa cháy khi xét thấy cần thiết, nhận xét, đánh giá và kiến nghị. Nội dung kiểm tra theo quy định tại Nghị định số [136/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Nghi-dinh-136-2020-ND-CP-huong-dan-Luat-Phong-chay-va-chua-chay-458292.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) và Nghị định này. Đối với cứu nạn, cứu hộ kiểm tra các nội dung sau:

- Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình như: tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức cứu nạn, cứu hộ; ban hành nội quy và biện pháp về cứu nạn, cứu hộ; tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về cứu nạn, cứu hộ; bố trí, trang bị dụng cụ, phương tiện cứu nạn, cứu hộ; bảo đảm các điều kiện phục vụ công tác huấn luyện nghiệp vụ về cứu nạn, cứu hộ.

- Việc thực hiện, duy trì các điều kiện về phòng ngừa sự cố, tại nạn và cứu nạn, cứu hộ như: nội quy, biển cấm, biển cảnh báo ở những khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn; huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, chuyên ngành (nếu có) và điều kiện hoạt động đáp ứng yêu cầu cứu nạn, cứu hộ tại chỗ; biện pháp phòng ngừa sự cố, tai nạn đối với địa điểm, phương tiện, thiết bị tại cơ sở được quy định tại điểm a, b, c, d và điểm đ khoản 1 Điều 8 Nghị định số [83/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Nghi-dinh-83-2017-ND-CP-cong-tac-cuu-nan-cuu-ho-cua-luc-luong-phong-chua-chay-355659.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank); xây dựng tình huống cứu nạn, cứu hộ trong Phương án chữa cháy phù hợp với đặc điểm, quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trang bị và bố trí phương tiện, dụng cụ cứu nạn, cứu hộ, dụng cụ phá dỡ thô sơ bảo đảm số lượng và chất lượng phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hoặc theo quy định của Bộ Công an;

(6) Đại diện đơn vị được kiểm tra ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có);

(7) Đại diện đơn vị, cá nhân có liên quan ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có);

(8) Đại diện đoàn kiểm tra hoặc người được phân công thực hiện kiểm tra ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có).